

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2021/HSST  
Ngày 27-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Duyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lương Thanh Nhân
2. Ông Nguyễn Văn Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Hữu H, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Định; hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; địa chỉ tạm trú: Khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần B, sinh năm 1974 và bà Dương Thị B1, sinh năm 1973; bị cáo có 02 anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại để điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Minh T, Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Đ thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Trần Hữu H, có mặt.

***- Bị hại:*** Ông Đỗ Bá D, sinh năm 1996; trú tại: Thôn V, xã Đại Đồng, huyện Tuyên Du, tỉnh Bắc Ninh, tạm trú: Salon tóc K, đường XC2, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nguyễn Văn Q sau:

Trần Hữu H có quan hệ tình cảm nam nữ với Lê Thị Huỳnh N từ năm 2017. Đến tháng 5/2020, N chia tay không muốn quen H nữa Nguyễn Văn Qng H không đồng ý, vẫn níu kéo tình cảm với N. Tháng 6/2020, H biết N bắt đầu quan hệ tình cảm nam nữ với Đỗ Bá D. H nhiều lần nhắn tin, gọi điện thoại hăm dọa D để D không quen N nữa, D không đồng ý nên H tức giận. Ngày 03/7/2020, H gọi điện thoại hẹn D đến vòng xoay khu công nghiệp Mỹ Phước 2 gặp nhau nói chuyện, D nói bận việc và hẹn 21 giờ ngày 05/7/2020 sẽ ra gặp H.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/7/2020, H uống rượu cùng Thạch Ngọc S, Huỳnh Văn X và Nguyễn Văn Q (cả ba người đều không rõ nhân thân, lai lịch) tại một quán ven đường (không rõ địa chỉ ở khu công nghiệp Mỹ Phước 2). Trong lúc uống rượu, H kể cho S, X, Q nghe việc H mâu thuẫn với D và H sẽ gặp D nói chuyện lúc 21 giờ ngày 05/7/2020 tại vòng xoay khu công nghiệp Mỹ Phước 2. Nghe vậy, S, X, Q nói để đi cùng H, H nói “đi thì đi, ra mà thấy nó lão đánh một hai cái dần mặt thôi”, cả ba người đồng ý. Sau đó, tất cả ra về.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/7/2020, H điều khiển xe mô tô hiệu Luvias, biển số 77K1 – 1934 đến đoạn đường TC2 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (gần vòng xoay khu công nghiệp Mỹ Phước 2) đứng chờ D. Khoảng 05 phút sau, Q đi bộ đến đứng chờ D cùng H. Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, S, X và 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) (04 người đều đeo khẩu trang) điều khiển 02 xe mô tô (không rõ biển số) đến dừng xe cách chỗ H khoảng 05 mét. Khoảng 21 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô đến gặp H. Khi D bước xuống xe, H hỏi D “bữa mày thách thức tao cái gì”, rồi H dùng tay phải cầm một nón bảo hiểm đánh trúng phần đầu bên trái của D 01 cái, D đẩy H té ngã. Thấy vậy, Q xông vào dùng tay đánh vào người D và nhóm của S, X cầm theo hung khí (không rõ loại gì) chạy đến chỗ D đang đứng. D liền bỏ chạy khoảng 05 mét thì bị nhóm của S, X dùng chân đạp D té ngã xuống đất, rồi nhóm người này dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người D. D đứng dậy tiếp tục bỏ chạy thì bị một người trong nhóm của S, Xuyên đuổi theo cầm hung khí ở tay phải chém một nhát vào vùng trán bên trái của D. D té ngã ngửa xuống đất thì có một người khác tiếp tục chém thêm một nhát vào chân phải của D. Sau đó, tất cả bỏ chạy, D được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Sau khi nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân, lực lượng Công an phường Mỹ Phước đến hiện trường thu giữ 01 (một) xe mô tô hiệu Luvias, biển số 77K1 – 1934, 01 (một) mũ bảo hiểm, 01 (một) túi xách, 01 (một) đôi dép quai kẹp.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 316/2020/GĐPY ngày 29/7/2020 và Công văn số 38 ngày 02/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận:

- Đỗ Bá D có dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương trán trái hình vòng cung 9,4 x 0,2 cm, seو lành; vết thương gò phải 12,2 x 0,2cm, đứt gân bánh chè, đã phẫu thuật khâu nối gân, seو lành, còn hạn chế gấp gò phải.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17% (mười bảy phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương trán trái seو hình vòng cung hai đầu cong xuống, hướng từ trước ra sau chéch từ trên xuống, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra; vết thương gò phải đứt gân bánh chè chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Ngày 28/11/2020, Trần Hữu H đã bồi thường thiệt hại cho Đỗ Bá D 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKSBC ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Hữu H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Hữu H về tội “Cố ý gây thương tích”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Hữu H mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Mũ bảo hiểm.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) Xe mô tô hiệu Luvias, biển số 77K1-193.40 số máy 44S1-018931, không kiểm tra được số khung (xe không gương, không khóa, bị bong tróc, tại thời điểm giao nhận xe không khởi động được); 01 (một) túi xách và 01 (một) đôi dép quai kẹp.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng Nguyễn Văn Q nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu H:

Người bào chữa thống nhất với tội danh mà Cáo trạng của Viện Kiểm sát đề nghị truy tố đối với bị cáo Trần Hữu H.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo Trần Hữu H còn có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình Sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bị cáo quen bạn gái hơn 03 năm, đã tính đến đến chuyện kết hôn, khi biết bạn gái có bạn trai mới, bị cáo gặp phải cú sốc tâm lý lớn nên mới bức xúc dẫn đến hành vi phạm tội. Do đó mức hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá cao. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện phụ giúp gia đình. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Luvias, biển số 77K1-193.40 số máy 44S1-018931 Viện Kiểm sát đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, người bào chữa cho rằng xe này là phương tiện để bị cáo di chuyển đến nơi gặp bị hại, không dùng làm phương tiện phạm tội do đó đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Ý kiến tranh luận của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát: Trong vụ án này bị cáo là người hện các đối tượng khác và đồng ý cho các đối tượng khác đi cùng đánh giết mặt bị hại. Bị cáo cũng không giới hạn việc có cầm hung khí hay không. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính mặc dù bị cáo không phải là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại.

- Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu H: Mục đích bị cáo rủ các đối tượng khác đi cùng chỉ là để hỗ trợ cho bị cáo chứ không phải gây thương tích cho bị hại. Việc các đối tượng khác cầm hung khí và gây thương tích cho bị hại là ngoài ý muốn của bị cáo.

- Ý kiến tranh luận của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát: Bị cáo đồng ý cho các đối tượng khác muốn đi thì đi và nói đánh giết mặt bị hại, không giới hạn có cầm hung khí hay không. Nên khi sự việc xảy ra bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

- Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu H: Người bào chữa vẫn giữ nguyên ý kiến tranh luận và không có ý kiến gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không

có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng Nguyễn Văn Q bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 05/7/2020 chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại mà bị cáo Trần Hữu H có hành vi cùng với 05 đối tượng khác (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng nón bảo hiểm và hung khí nguy hiểm đánh, chém vào vùng đầu, trán bên trái và vùng gối chân phải của bị hại Đỗ Bá D gây thương tích.

Xét bị cáo Trần Hữu H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật Nguyễn Văn Qng vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, gây thương tích cho bị hại, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo cùng 05 đối tượng khác sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nguyễn Văn Q vậy, bản Cáo trạng số 107/CT-VKSBC ngày 12/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trần Hữu H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo,

giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 28/11/2020, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) Xe mô tô hiệu Luvias, biển số 77K1-193.40 số máy 44S1-018931, không kiểm tra được số khung (xe không gương, không khóa, bị bong tróc, tại thời điểm giao nhận xe không khởi động được); 01 (một) túi xách và 01 (một) đôi dép quai kẹp là tài sản cá nhân của bị cáo và không sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Đối với các đối tượng Thạch Ngọc S, Huỳnh Văn Xuyên, Nguyễn Văn Q và 02 đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch cùng tham gia gây thương tích cho bị hại Đỗ Bá D. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công thị xã Bến Cát tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Luvias, biển số 77K1-193.40 số máy 44S1-018931, 01 túi xách và đôi dép quai kẹp Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo và không sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các tài sản nêu trên.

[9] Xét ý kiến của người bào chữa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268; Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Mũ bảo hiểm.

Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 (một) Xe mô tô hiệu Luvias, biển số 77K1-193.40 số máy 44S1-018931, không kiểm tra được số khung (xe không gương, không khóa, bị bong tróc, tại thời điểm giao nhận xe không khởi động được); 01 (một) túi xách và 01 (một) đôi dép quai kẹp.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Hữu H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Duyên**